TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **53**/2020/QĐST-HNGĐ	*Nhà Bè, ngày 19 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 586/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990

Địa chỉ: X, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Y, Ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57; 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Tấn K.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Tấn K thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 40 do Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/6/2011).

2/ Về con chung: Bà H và ông K có 01 con chung là trẻ Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 25/6/2010.

Giao trẻ Nguyễn Hoàng P cho ông Nguyễn Tấn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

3/ Về việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận.

Ông Nguyễn Tấn K có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi bà Nguyễn Thị Thanh H đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

4/ Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Về nợ chung: Không có.

6/ Án phí (HGT) dân sự sơ thẩm do bà H và ông K mỗi người nộp 75.000 đồng. Tổng cộng là 150.000 đồng do bà H tự nguyện nộp, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034720 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Thanh H còn được nhận lại 150.000 đồng tiền chênh lệch từ biên lai thu trên.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Phước Lộc,
huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Long